

Số: 1272/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 19/12/2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1272/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

Ông Trần Ngọc H; Sinh năm: 196x

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: số 29x TS, phường Q, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bà Trần Quế T; Sinh năm: 196x

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: số 29x TS, phường Q, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. Về *quan hệ hôn nhân*: Ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ngày 06/12/1990. Hôn nhân của ông H, bà T là hôn nhân hợp pháp

Quá trình vợ chồng chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp. Ông H, bà T đã có thời gian suy ngẫm, nhìn nhận lại vấn đề

hôn nhân mà cả hai đang gặp phải, vợ chồng đã hòa giải nhiều lần nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không được cải thiện, không còn tiếng nói chung.

Nay ông H, bà T xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của ông H, bà T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T có 01 con chung là Trần Thanh H (Nữ), sinh ngày 29/10/199x. Con chung đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T thỏa thuận ông Trần Ngọc H sẽ chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T.

- **Về con chung**: Xác nhận ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T có 01 con chung là cháu Trần Thanh H (Nữ), sinh ngày 29/10/199x. Con chung đã trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về các vấn đề khác**: Ông Trần Ngọc H và bà Trần Quế T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Ông Trần Ngọc H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ông H đã nộp 300.000 đồng tại biên thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0071252 ngày 16/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa,

thành phố Hà Nội. (ông H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Q, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đặng Thị Hương

